

Hẻm phố Sài Gòn - trần trở và hy vọng

ThS. KTS. Lý Thế Dân

Nếu đưa ra mô hình đô thị Sài Gòn là một chiếc lá cây thì phần gân lá chằng chịt biểu thị cho mạng lưới hẻm phố của đô thị. Mạng lưới này đan xen, len lỏi tới mọi góc ngách, xuất hiện ngay giữa trung tâm quận 1 cũng như tại các quận mới của thành phố. Theo thời gian, hẻm phố là nơi tích lũy, lưu giữ và phát huy các giá trị văn hóa tinh thần, tôn giáo, tín ngưỡng, kinh tế và xã hội đặc trưng của mỗi cộng đồng. Tìm hiểu về ý nghĩa hẻm phố đối với đô thị, chính là đang nghiên cứu về các giá trị lịch sử, văn hóa của thành phố.

Đặc điểm đầu tiên của hẻm phố là sự đan xen giữa không gian ở, sinh hoạt và làm việc: ranh giới không gian giữa chúng hoàn toàn không rõ nét. Hẻm phố cũng nằm ngay giữa các khu chức năng văn hóa, hành chính, thương mại dịch vụ, sản xuất... của thành phố. Có nơi hẻm phố rất yên tĩnh, nơi khác lại vô cùng sôi động. Đồng thời, thời gian biểu hoạt động của mỗi nơi lại hết sức không đồng nhất. Hơn thế, hẻm phố Sài Gòn còn phân chia theo khu vực trong đô thị: hẻm quận 3 có không khí khác hẳn hẻm quận Bình Thạnh, lại càng khác con hẻm ở quận 12. Sự đan xen này tạo nên nét đặc trưng văn hóa cho mỗi con hẻm, nhưng cũng là một cản trở khi cần phát triển nâng cao chất lượng ở. Ta nhận thấy điều quyết định cái "không khí" sinh hoạt của mỗi hẻm phố là cơ cấu lao động của dân cư. Những hẻm có cư dân đa phần là viên chức nhà nước thì tương đối yên tĩnh, hoạt động buôn bán ở đây chủ yếu là hàng bán rong hoặc dịch vụ nhỏ. Sự yên tĩnh ở đây lại khác hẳn cái không khí yên tĩnh tại các con hẻm cao cấp như ở quận 3: gần như yên tĩnh tuyệt đối, rất ít khi hàng bán rong đi qua. Không khí chuyển sang rất náo nhiệt trong những hẻm lao động nghèo. Ở đây, thu nhập chính của người dân là từ buôn bán nhỏ lẻ hoặc sản xuất tiểu thủ công nghiệp, người ta làm việc, sản xuất ngay tại nơi ở. Những khu này phảng phất hình ảnh phường thợ thủ công xưa kia, với những đặc trưng văn hóa, tôn giáo riêng biệt. Điều đặc sắc chính là những hoạt động buôn bán nhỏ đã tạo nên sức sống và nét đặc trưng của mỗi hẻm phố. Hơn nữa, không gian hẻm khá thích hợp cho hàng bán rong, các hoạt động sản xuất và dịch vụ nhỏ.

Một đặc trưng khác của hẻm phố Sài Gòn là phần lớn hình thành tự phát, thiếu quy hoạch, hạ tầng không đồng bộ, rất ít cây xanh và không gian chung. Kiến trúc mặt tiền nhà lộn xộn, thể hiện "cái tôi" của từng căn hộ mà chưa đưa ra được một tiếng nói chung. Ta thấy vào thời điểm hiện tại, thành phố chưa có một chủ đầu tư đam mê xây dựng như nhân vật Chú Hỏa xưa kia để tạo nên những khu phố đẹp và các quy hoạch đồng bộ, tạo được tiếng nói chung cho mỗi không gian kiến trúc. Do thiếu quy hoạch quản lý, môi trường kiến trúc, văn hóa, giáo dục tại đây phụ thuộc chủ yếu vào những cố gắng của bản thân người dân: tại những tổ dân phố hoạt động hiệu quả, không gian hẻm phố thường được chăm chút chu đáo.

Có rất nhiều lý do giải thích cho những đặc điểm trên của không gian hẻm phố. Ta nhận thấy hẻm phố ứng với trình độ đô thị của thời kỳ sản xuất tiểu thủ công nghiệp, trong khi các khu ở hiện đại như Phú Mỹ Hưng là sản phẩm của đô thị thời kỳ công nghiệp và hậu công nghiệp. Người sản xuất tiểu thủ công nghiệp sử dụng nơi ở như là nhà

xường và kho bãi, các hoạt động sản xuất và sinh hoạt theo lối phường thợ, đan xen kết hợp với nhau. Để hiểu được môi trường hẻm phố, ta không thể bỏ qua tính chất này. Vì lẽ đó, mối quan hệ giữa con người với không gian hẻm phố chặt chẽ hơn so với các khu ở cao cấp, chung cư cao tầng ... Cư dân gắn bó với hẻm phố không chỉ ở cái tên, mà với các quán hủ tiếu, tiệm cà phê, tiếng rao hàng, từ mỗi góc cây, mảng tường cũ đến những mùi vị đặc trưng v.v. Họ không đơn thuần chỉ coi ngôi nhà mình ở là một bất động sản vô hồn để buôn đi bán lại. Những cư dân ở đây có mối quan hệ hàng xóm láng giềng, nổi ham thích quan hệ giữa người với người (đôi khi là sự hiếu kỳ) chặt chẽ, hữu cơ. Trong khi đó, không khí khác hẳn trong những con hẻm-biệt thự: tại một số con hẻm này, nhìn qua ta có cảm giác như nếu được phép, hẳn những chủ nhà đã ngăn hẻm lại thành một khu ở kín cổng cao tường và thuê một trạm gác đặt ngay ngoài cổng. Lối sống thời công nghiệp, sự lạnh lùng trong quan hệ kinh tế, nhu cầu cảnh giác, sự ham mê khẳng định bản thân và cách biệt với cộng đồng thể hiện trong chính không gian hẻm phố, dẫn tới sự hình thành những không gian sang trọng, tiện nghi nhưng kém thân thiện. Không gian hẻm phố luôn tạo sự hấp dẫn thu hút đặc biệt đối với nhà nghiên cứu văn hóa đô thị bằng chính sự đa dạng, phong phú của văn hóa hẻm phố. Tuy nhiên cần thấy rằng, không gian kiến trúc và văn hóa của hẻm phố không phù hợp với cuộc sống đô thị hiện đại. Theo tiêu chuẩn của lối sống hiện đại, sự phân cấp giàu nghèo, nếp sống, lối sống thể hiện rõ trong không gian ở và sinh hoạt. Vậy mà những nhu cầu riêng tư, nhu cầu tự do cá nhân buộc phải chung sống trong không gian chật chội, xô bồ của hẻm phố. Chính sự mập mờ, chật chội và thiếu riêng tư của hẻm phố khiến rất dễ xảy ra những xung đột, va chạm giữa hàng xóm láng giềng. Những chuyện riêng của mỗi gia đình mau chóng bị hẻm phố phát tán: hẻm phố không bảo vệ được tự do riêng tư trong không gian ở. Đây là vấn đề quan trọng phải giải quyết nếu muốn duy trì và nâng cao chất lượng ở của không gian hẻm phố.

Là một đô thị có trên 300 tuổi, Sài Gòn từng trải qua nhiều biến động lịch sử, lẽ đương nhiên bên trong thành phố sẽ có sự đan xen giữa cái cũ và cái mới mà khó có một bàn tay nào tách chúng ra một cách rõ ràng được. Do nhiều yếu tố chi phối, trong đó có điều kiện kinh tế, cư dân Sài Gòn thực ra chưa có nhiều lựa chọn ngôi nhà phù hợp cho bản thân và gia đình họ. Dù vậy, nhu cầu ở của người thành phố đã biến đổi, đa dạng hơn, tiện nghi hơn, dịch vụ tốt hơn. Kiến trúc nhà ở cũng biến đổi nhiều so với trước. Nhu cầu mua chung cư cao cấp tăng nhanh, chính là bước đầu cuộc phân hóa trong không gian ở của thành phố. Bên cạnh một Sài Gòn phồn hoa lâu đời, còn có một Sài Gòn khác - thành phố trẻ của người nhập cư. Điều thú vị là chính văn hóa của người nhập cư lại ảnh hưởng mạnh và biến đổi nếp sống người Sài Gòn. Người nhập cư đến Sài Gòn từ mọi nơi trên đất nước, lao động đóng góp gần như trong tất cả các lĩnh vực của thành phố. Tuy nhiên, một lượng lớn lao động nhập cư không phải đang sống trong những không gian hẻm phố lâu đời, ổn định và bình yên, mà là những khu hẻm chật hẹp tự phát ven các khu công nghiệp, đây chính là môi trường nảy sinh bất công và tệ nạn xã hội; cư dân ở đây là những thanh niên sớm bị tách khỏi gia đình, chưa chín chắn về nếp sống, về quan hệ xã hội và ý thức công dân. Muốn nâng cao chất lượng ở hẻm phố, ta không thể bỏ qua những đối tượng nghèo này. Chất lượng môi trường ở tại hẻm phố sẽ quyết định rất nhiều vấn đề. Người dân sẽ coi nơi ở của mình là một "đối tượng thù ghét", là "đối thủ phải đấu tranh" khi môi trường ở kém thân thiện, thiếu những tiện nghi tối thiểu, thiếu thẩm mỹ, là cơ sở để tệ nạn xã hội xuất hiện và tồn tại. Ý thức trách nhiệm của người dân đối với nơi ở cũng mất dần đi. Đối với người nhập cư, họ sẽ luôn hướng về quê hương và coi đô thị như con vật xa lạ chuyên bóc lột và hút máu mình. Chính điều này sẽ thúc đẩy thêm sự phân hóa giàu - nghèo trong xã hội đô thị.

Theo những phân tích đã nêu trên, ta thấy chỉ có thể giữ gìn được không gian hẻm phố khi bảo vệ được không gian văn hóa của hẻm phố, nâng cấp điều kiện sinh hoạt và giữ được không gian lao động truyền thống của hẻm phố. Để giải quyết, thông thường ta có hai biện pháp: hạn chế xây dựng tự phát, đồng thời nâng cao chất lượng sinh hoạt cho không gian hẻm phố. Hai biện pháp này phải được tiến hành song song. Hạn chế xây dựng tự phát, cũng là để đảm bảo chất lượng môi trường ở không bị sụt giảm, có thể kể ra gồm: hạn chế phát triển tầng cao, hạn chế coi nới, hạn chế xây thêm phòng vệ sinh trong nhà v.v. tức gián tiếp buộc các hộ phải giãn dân ra các khu ngoại ô và chung cư cao tầng. Biện pháp này nếu thực hiện không nghiêm túc sẽ là nguồn gốc để phát sinh tham nhũng, tệ nạn. Biện pháp thứ hai là nâng cao chất lượng sinh hoạt, tức duy trì và xây dựng được không gian văn hóa hẻm phố văn minh, có tính truyền thống, có sức hấp dẫn. Biện pháp này phải tiến hành đồng thời với việc xây dựng được không gian sản xuất lao động và duy trì hoạt động sản xuất tiêu thủ công, dịch vụ nhỏ. Một vấn đề quan trọng không kém là xây dựng các tổ chức tự quản tại phường, xã địa phương và các hội thợ, phường thợ thủ công, dịch vụ nhỏ. Các tổ chức này sẽ góp phần hữu hiệu trong việc bảo vệ và phát huy những giá trị vật chất và tinh thần của hẻm phố.

Sài Gòn những năm 1990 bùng nổ cơn sốt xây dựng nhà phố. Phải đến năm 2000, các căn hộ chung cư mới dần lên ngôi. Và sau 10 năm nữa, khi những ngôi nhà phố - xây trong hẻm phố của 10 năm trước đã trở nên rệu rã, xuống cấp và lạc hậu, áp lực dân số lên đô thị ngày càng tăng, cư dân ở đó sẽ chọn loại hình ở nào? Chắc chắn rằng khi ấy, nhu cầu ở sẽ đa dạng, phức tạp và đòi hỏi cao hơn rất nhiều. Hoặc kiến trúc hẻm phố phải biến đổi cho phù hợp, hoặc chúng sẽ tự biến dạng, trở nên bất tiện và cản trở sự phát triển môi trường ở đô thị. Vậy xin hãy có những nỗ lực cần thiết để chúng ta có quyền mơ ước hẻm phố Sài Gòn có nét đặc thù riêng, là nơi ở thân thiết cho cư dân, hấp dẫn với du khách và sẽ mãi đi vào những bài hát, vần thơ, văn chương của người thành phố.

Trích tài liệu Hội thảo chuyên đề "Đô thị hóa và cuộc sống đô thị trong tương lai ở Việt Nam - Bàn về không gian công cộng trong đô thị" tháng 08/2005